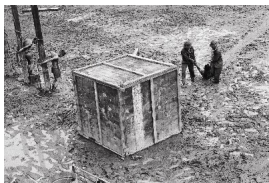


Vội mặt sặc cội giong phi thòng, anh ta dùng viên than viết vào lòng bàn tay mình một chữ nhỏ. Chữ NHỎ. Viết xong, anh ta hoàn toàn kiệt sức, đánh rớt viên than, và lên cơn co giật.

*Lời giới thiệu: Nhà thơ Phùng Quán viết bài này theo lời kể của thi sĩ Nguyễn Tuân (trùng tên với nhà văn Nguyễn Tuân – người viết bài tùy bút “Phố”) khi cùng ở trong tù. **

"... Anh ta vào trại trại mình khá lâu, bắt đầu nghĩ vì thế gì, mình không rõ. Người thì bảo anh ta phạm tội hình sự, người thì bảo anh ta phạm tội chính trị. Nhưng có hai tội mình đều thấy khó tin. Anh ta không có dáng vẻ phạm nhân, sát nhân, và cũng không có phong độ của người làm chính trị. Bắt đầu anh ta ngu ngốc, dốt dĩnh khủng. Mình có cảm giác anh ta là một khúc củi rêu, do một trận lũ cuốn trôi một xác rong nào vậy, trôi ngang qua trại, bắt đầu vào hàng rào của trại rồi một lúc lại trôi đi. Nhìn anh ta, rất khó đoán tuổi, có thể ba mươi, mà cũng có thể năm mươi. Giong anh ta gầy choẹt, rúm rúm, tàn tạ, như một cái bìa rách, lằn lổn các đường rãnh. Người anh ta cao lóng khồng, tay chân thẳng ngùn ngụt, đen cháy, chít toàn da, gân ve xanh.



Trên người, tất cả một mảnh giẻ rách thay cho quần áo. Lúc đầu mình có thấy anh ta bất cần vì suốt ngày ít khi thấy anh ta mặc miếng dù là chít dính nhếch mép cười. Thấy ra anh ta chỉ là người quá ít lời. Gặp ai trong trại, chỉ cần bắt gặp ánh mắt của người nhân, anh ta cúi chào cung kính, nhưng không chuyển trò chơi bắt chuyện. Nhưng không hiểu sao, con người anh ta có một cái gì đó làm mình đặc biệt chú ý, cảm thấy làm quen... Nhưng rồi mình dần dần bắt đầu chuyển, nhưng anh ta nhìn mình với ánh mắt rất lạ, rồi lại tránh sau khi đã cúi chào cung kính. Hầu như tất cả các trại viên, kể cả những tay hung dữ nhất, cũng đều thấy anh ta. Những trại viên được gia đình tiếp tế người dành cho anh ta viên kẹo, miếng bánh, người cho điếu thuốc. Ở trại, anh ta có một đặc quyền không ai tranh được, và cũng không ai muốn tranh. Đó là khám liệm tù chết. Mọi người có tù chết, giám thị trại đều cho gọi "thơ ng khùng" (tên họ đặt cho anh ta) và giao cho viên khám liệm. Với bất cứ trại viên chết nào, kể cả những trại viên đã từng đánh đập anh ta, anh ta đều khám liệm chu đáo giêng nhau. Anh ta nắm lấy cổ áo, cầm lấy tay cho người chết, rồi nắm lấy tay cho đứa con nhỏ. Lúc cầm tay, kể cả, miếng anh ta cảm thấy máy nói cái gì đó không ai nghe rõ. Anh ta rút trong túi áo một mảnh giấy, chít tóc cho người chết, nắm lấy người chết có tóc. Anh ta chỉ bắt

Thơ ng Khùng (*)

Tác Giả: Phùng Quán

Thứ Sáu, 03 Tháng 12 Năm 2010 16:52

áo qu n lành l n nh t c a ng i tù, m c vào r i nh nhàng nâng xác đ t vào áo quan đ c đóng b ng g t p s sài. Anh ta cu n nh ng b áo qu n khác thành cái gói vuông v n, đ t làm g i cho ng i ch t. N u ng i tù không có áo x ng gì, anh ta đ o g t m t khúc cây làm g i. Khi đã hoàn t t nh ng vi c trên, anh ta qu xu ng bên áo quan, cúi hôn lên trán ng i tù ch t, và b t khóc. Anh ta khóc đau đ n và th ng thi t đ n n i m i ng i đ u có c m giác ng i n m trong áo quan là anh em máu m ru t th t c a anh ta. V i b t c ng i tù nào anh ta cũng khóc nh v y. M t l n giám th tr i g i anh ta lên:

- Thơ ng tù ch t y là cái gì v i mà mà khóc nh cha ch t v y?

Anh ta ch p tay khúm núm th a:

- Th a cán b , tôi khóc v y mà. Ng i ch t mà không có ti ng khóc t ng ti n thì vong h n c l n qu n trong tr i. Có th nó tìm cách làm h i cán b . Lúc h n còn s ng, cán b có th tr ng tr h n, nh ng đây là vong h n h n, cán b mu n xích c , cũng không xích đ c.

Thơ ng khùng nói có lý. Giám th tr i m c, cho nó mu n khóc bao nhiêu thì khóc. Nh ng mình không tin là anh ta khóc v . Lúc khóc, c g ng m t vàng úa, nh n nhúm c a anh ta chan hòa n c m t. C thân hình g y gu c c a anh ta run r y. Mình có c m giác c cái m gi rách khoác trên ng i anh ta cũng khóc... Trong ti ng khóc và n c m t c a anh ta chan ch a m t ni m th ng xót khôn t . Nghe anh ta khóc, c nh ng tr i viên khét ti ng l l m, chai s n, "đ u chày, đ t th t, m t bù loong" cũng ph i r m r m n c. Ch có n i đau đ n chân th t m i có kh nă ng xuyên th ng vào trái tim ng i. Mình th ng nghĩ ng i r t nhi u v anh ta. Con ng i này là ai v y? M t th ng khùng hay ng i có m i t tâm l n lao c a b c đ i hi n?... Th r i, m t l n, mình và anh ta cùng đi lùa trâu xu ng con sông g n tr i cho đ m n c. Tr i nóng nh d i l a. Bãi sông đ y cát và s i b nóng rang b ng nh than đ . Trên bãi sông m c đ c m t cây m ng già g c s n sùi tán lá xác x tr i m t m ng bóng râm b ng chi c chi u cá nhân xu ng cát và s i. Ng i lính gác ng i trên b sông đ c đ ng, ôm súng trú n ng đ i m t lùm cây. Anh ta và mình ph i ng i trú n ng đ i g c cây m ng, canh đàn trâu ng p l n đ i sông. Vì m ng bóng râm quá h p nên hai ng i g n sát l ng nhau. Anh ta b ng lên ti ng tr c, h i mà đ u không quay l i:

- Anh Tuân này - không rõ anh ta bi t tên mình lúc nào - s ng đây anh thèm cái gì nh t?

- Thèm đ c đ c sách - mình bu t mi ng tr l i, và ch t nghĩ, có l anh ta ch a th y m t cu n sách bao gi , có th anh ta cũng không bi t đ c bi t vi t cũng nên.

- Này bây giờ có sách thì anh thích đọc cái? - Anh ta hỏi.

- Voltaire! - mắt tôi nhìn anh mà lòng tôi buồn miên man. Và tôi nghĩ: Nói với anh ta về Voltaire thì cũng chẳng khác gì nói với gã cây măng mà mình đang ngồi đợi ăn măng. Nhưng như cậu đọc chuyện trở về của con ngựa nó cũng lạ như nhu cầu đọc ăn, đọc uống... Nhưng lúc chúng ta biết có ai nghe mình, hiểu mình hay không. Đó chính là tâm trạng của anh công chức nát rượu Marmeladov bắt chợt nói to lên như ngửi thấy hương nung nấu trong lòng với những người và việc trong mắt quán rượu tối tăm, mà Dostoievsky miêu tả trong Tội ác và trừng phạt. Anh ta ngồi bó gối, mắt không rời mắt sông loá nắng, hỏi tôi:

- Trong các tác phẩm của Voltaire, anh thích nhất tác phẩm nào?

Mình sống sát nhìn anh ta, và tôi nhiên trong đầu nảy ra một ý nghĩ kỳ lạ: mắt người nào khác đã ngồi thay vào chỗ anh ta... Mình tôi liền tưởng tượng một cậu làm việc cùng phòng hỏi còn Đài phát thanh, tôi nghĩ phải hỏi họ còn hỏi, đọc tên nhạc sĩ Chopin (Sôpanh) là “Cho Pin.”

Mình trả lời anh ta:

- Tôi thích nhất là Candide.

- Anh có thích đọc Candide ngay bây giờ không?

Không đợi mình trả lời, anh ta nói tiếp:

- Không phải đọc mà nghe... Tôi sẽ đọc cho anh nghe ngay bây giờ.

Thơ ng Khùng (*)

Tác Giả: Phùng Quán

Thứ Sáu, 03 Tháng 12 Năm 2010 16:52

Rồi anh ta cọt giởng đờu đờu đờc nguyên bản Candide. Anh đờc chờm rãi, phát âm chuồn và hay nhờ mớ y cha cọt ngườỉ Pháp, thờ y đờ y mình ở trờng Providence . Minh trờn trờn nhìn cái miờng rúm ró, răng vàng khẻ đờ y bở a cở a anh ta nhờ nhìn phép lạ . Còn anh ta, mớ t vờn không rờỉ dòng sông loá nờng, tờng chờng nhờ anh ta đang đờc thiên truyờn Candide nguyên bản đờc chép lên mớ t sông...

Anh đờc đờn câu cuờỉ cùng thì kờng ở trờỉ cũng vang lên tờng hòỉ, báo đờn giờ lừa trâu vờ trờỉ. Ngườỉ lính gác trên bờ cao nói vờng xuờng: "Hai đờ a xuờng lừa trâu, nhanh lên!"

- Chúng mình lừa trâu lên bờ đi! - anh nói.

Lờỉ ra đờn giờ a sông, mình hòỉ anh ta:

- Anh là ai vờ y?

Anh ta cởỉ lên lạng mớ t con trâu, vờ a vung roi xua nhờng con trâu khác, trờ lạỉ:

- Tôi là cái thanh ngang trên cây thờp tờ đóng đinh Chúa.

Rờỉ anh ta tiờp:

- Đờng nói vờỉ bở t cở aỉ chuyờn vờ a rờỉ...

Giáp mớ t ngườỉ lính canh, bở mớ t anh ta thay đờỉ hò n - ngu ngờ , đờn đờn nhờ thờng ngày. Cuờỉ mùa đông năm đó, anh ta ngã bở nh. Nghe các trờỉ viên kháo nhau mình mớỉ bì t.

Thơ ng Khùng (*)

Tác Giả: Phùng Quán

Thứ Sáu, 03 Tháng 12 Năm 2010 16:52

Thơ ng chuyên gia khâm li m e đi đong. Thơ là n u b n mình ngo o, s không còn đ c khâm li m t t và ch ng có ai khóc t ng ti n vong h n... - nh ng ng i tù nói, gi ng bu n.

Mình g p giám th tr i, xin đ c thăm anh ta.

Giám th h i:

- Tr c kia anh có quen bi t gì thơ ng này không?

Mình nói:

- Thơ a cán b , không. Chúng tôi hay đi lừa trâu v i nhau nên quen nhau thôi.

Giám th đ ng ý cho mình đ n thăm, có lính đi kèm. Anh ta n m cách ly trong gian lán dành cho ng i m n ng. Anh ta n m nh dán ng i xu ng s p n m, hai h c m t sâu trùng, nh m nghi n, ch c ch c i lên c n co gi t...

Mình cúi xu ng sát ng i anh ta, g i hai ba i n, anh ta m i m m t, chăm chăm nhìn mình. Trên khoé môi rúm ró nh thoáng m t nét c i. N c m t mình t nhiên trào ra r i lã chã xu ng m t anh ta. Anh ta thè lu i li m m y gi t n c m t r t trùng vành môi. Anh ta th u thào nói:

- Tuân i i, mình đi đây... Đ a bàn tay đây cho mình...

Anh ta n m ch t bàn tay mình h i lâu. M t tay anh ta r rẫm m gi rách khoác trên ng i, i y ra m t viên than c i, đ c mài tròn nh n nh viên ph n vi t. V i m t s c c g ng phi th ng, anh ta dùng viên than vi t vào lòng bàn tay mình m t ch n ho. Ch NH N. Vi t xong, anh ta hoàn toàn ki t s c, đánh r t viên than, và lên c n co gi t.

Thư ng Hùng (*)

Tác Giả: Phùng Quán

Thứ Sáu, 03 Tháng 12 Năm 2010 16:52

Ngái lính canh đßn mình lên giám thßi trßi vßi bàn tay có vết chß Nhßn ngßa ra. Ngái lính canh ngß rßng đó là mßt ám hißu.

Giám thß hßi:

- Cái hình ngußch ngoßc này có ý nghĩa gì? Anh mà không thành khßn khai báo, tôi tßng cß anh ngay lßp tßc vào bißt giam.

Mình nói:

- Thßa cán bß, thßt tình tôi không rõ. Anh ta chß nói: tôi vß tßng cßu mßt đßo bùa đß xua đßi bßnh tßt và tà khí.

Nghe ra cũng có lý, giám thß trßi tha cho mình vß lßn..."

Phùng Quán _____

Ghi Chú: (*) THßNG KHßNG trong tù này là Cha Chính Vinh, tßc là Linh mßc Gioan Lasan NGUYßN VßN VINH (1912-1971), cßa Nhà thß lßn Hà Nßi. Bài vết tßc a Phùng Quán đã kß lßi chuyßn thßt nhßng năm, nhßng ngày cußi trong ngßc tù cßa Ngßi. Xin mßi đßc thêm (bài kèm theo đßi đây) tißu sß cßa Cha Vinh đß chúng ta bißt thêm nhißu chi tißt vß cußc đßi Ngßi; và cũng đß hißu thêm gßng ng phßng sß Chúa cßa Ngßi....

* Linh mßc Gioan Lasan NGUYßN VßN VINH, Cha chính Hà Nßi, (1912 – 1971).
Tßm gßng can trßng

Linh mßc Gioan Lasan NGUYßN VßN VINH Cha Gioan Lasan Nguyßn Văn Vinh chào đßi ngày 2 tháng 10 năm 1912 tßi làng Ngßc Lß, huyßn Bình Lßc, tßnh Hà Nam.

Cßu Vinh, mßt thißu niên vui vß, thông minh, có năng khißu nghß thußt bßm sinh vß âm nhßc, ca hát. Cßu bißt kính trên, nhßng dßi, trong xß đßo, ai cũng quý yêu. Cha xß Ngßc Lß thßi đó là Cß Hßng, mßt cha ngßi Pháp tên là Dépaouis gißi thißu cßu lên hßc tßi trßng Puginier Hà Nßi. Năm 1928, cßu hßc Tißu Chßng vißn Hoàng Nguyên, Phú Xuyên, Hà Tây. Năm 1930, thßy

Vinh đợc cợ Hợ ng đợ n sang Pháp du hợ c. Năm 1935, thợ y vào Đợ i Chợ ng viợ n St Sulpice, Paris. Ngày 20-6-1940, thợ y đợ c thợ phong linh mợ c ở Limoges . Chiợ n tranh thợ giợ i xợ y ra, cha Vinh phợ i ở ở Pháp và tỉ p tỉ c hợ c tỉ p. Ngàì hợ c Văn Khoa - Triợ t tỉ i Đợ i Hợ c Sorbone, hợ c sáng tác và hòa âm tỉ i Nhợ c viợ n Quợ c Gia. Ngàì phợ i vợ a hợ c vợ a làm. Vóc dáng nhợ nhợ n đợ thợ ng cợ a ngàì đã làm cho nhiợ u ngợ i Pháp tỉ ng lợ m ngàì là phợ nợ nên cợ chào: “Bonjour Madame!” Nhợ ng ở n trong cái dáng vóc nhợ bé đó là mợ t tâm hợ n rợ ng lợ n, sau đôi mợ t sáng là tính cợ ng trợ c, đợ i nợ cợ i là ý chí sợ t son. Sau khi tỉ t nghiợ p cợ nhợ n Văn Triợ t ở Sorbone, ngàì gia nhợ p dòng khợ tu Biợ n Đợ c tỉ i Đan Viợ n Ste Marie.

Sau 17 năm du hợ c, năm 1947 cha Vinh vợ nợ c, nhợ m gợ p sợ c xây đợ ng Giáo Hợ i Công Giáo Viợ t Nam vợ ng mợ nh vợ mợ i mợ t. Khi ở y, Đợ c cha François Chaize - Thợ nh, Bợ trên Giáo phợ n đã bợ nhiợ m ngàì làm cha xợ Nhà Thợ Lợ n Hà Nợ i. Ngàì xin Bợ trên lợ p dòng Biợ n Đợ c ở Viợ t Nam , nhợ ng không thành. Cha Vinh, dù tu hợ c ở Pháp nhợ ng luôn có tinh thợ n yêu nợ c, đợ c lợ p, không nợ Pháp. Năm 1951, Nhà Thợ Lợ n Hà Nợ i tỉ chợ c lợ an táng cho Bernard, con trai tỉ ng De Lattre de Tassigni. Trong thánh lợ , tỉ ng De Lattre kêu cợng đòi đợ t ghợ cợ a ông trên cung thánh và bợ t chuyợ n ghợ cợ a Trợ n Văn Hợ u, Thợ tỉ ng Viợ t Nam xuợ ng đợ i lòng nhà thợ . Vì lòng tỉ trợ ng dân tỉ c, danh đợ quợ c gia, cha Vinh cợ ng quyợ t không chợ u. Tợ ng De Lattre rợ t tỉ c giợ n, gợ i cha Vinh tỉ i, đợ p bàn quát tháo, đe đợ a. Cha Vinh cũng đợ p bàn, lợ n tỉ ng đáp lợ i, quyợ t không nhợ ng bợ , nhợ ng Thợ tỉ ng ngợ i khó nên tỉ nguyợ n rút lui. Sau vợ đó, đợ tránh cợng thợ ng, Đợ c Cha Khuê đã chuyợ n cha Vinh làm giáo sợ cợ a Tiợ u Chợ ng Viợ n Piô XII, phợ trách Anh văn, Pháp văn, âm nhợ c, triợ t hợ c; ngàì khiêm tỉ n vợng lợ i. Ngàì cũng giợ ng đợ y Văn Triợ t ở trợ ng Chu Văn An.

Năm 1954, Đợ c cha Trợ nh Nhợ Khuê cho phép cha Vinh và cha Nhân đợ a chợ ng sinh đi Nam, nhợ ng cợ hai đợ u xin ở ở sợ ng chợ t vợ i giáo phợ n Hà Nợ i, dù biợ t hoàn cợ nh đợ y khó khăn, nguy hiợ m. Đợ c Cha Khuê bợ nhiợ m ngàì làm Cha Chính, kiêm Hiợ u Trợ ng trợ ng Dợ ng Lợ c. Ngàì tỉ chợ c lợ p hợ c giáo lý cho các giợ i, có nhợ ng linh mợ c trợ thông minh, đợ o đợ c cợ ng tác, nhợ cha Nguyợ n Ngợ c Oánh, cha Nguyợ n Minh Thông, cha Phợ m Hân Quynh. Lúc đợ u, lợ p hợ c đợ c tỉ chợ c thành nhóm nhợ tỉ i phòng khách Tòa Giám Mợ c, vợ sau, con sợ ngợ i tham đợ tăng đợ n, lợ p hợ c đợ c chuyợ n tỉ i nhà préau, và ngợ i ra cợ ngoài sân. Lợ p hợ c hiợ u quợ rợ t lợ n, nhợ ng tín hợ u khô khan trợ thành đợ o đợ c nhiợ t thành, ở nh hợ ng lan tỉ i cợ giợ i sinh viên và giáo sợ đợ i hợ c, nhiợ u ngợ i gia nhợ p đợ o. Sau chính quyợ n ra lợ nh ngợ ng hoợ t đợ ng vì lý do an ninh. Khi cha Vinh đang làm Hiợ u Trợ ng Dợ ng Lợ c, Chính phợ ra chợ thợ phợ i treo ở nh lãnh tỉ thay vào ở nh Thánh Giá ở các lợ p hợ c. Ngàì không tuyên đợ c chợ thợ cũng không tháo bợ Thánh giá, nên năm 1957, trợ ng bợ đóng cợ a.

Thợ i bợ y giợ , Đợ i hợ c Y khoa Hà Nợ i thiợ u giáo sợ , nên đã đợ nghợ Đợ c Cha Khuê cợ cha Vinh đợ n trợ ng đợ y La tinh. Nhiợ u sinh viên cợ m phợ c ngàì. Mợ t hôm, Chu Ân Lai, thợ tỉ ng Trung Quợ c đợ n thăm trợ ng, thợ y bóng dáng chiợ c áo chùng thâm linh mợ c, ông nói vợ i đoàn tháp tùng: “Đợ n giợ này mà còn có linh mợ c đợ y ở Đợ i Hợ c quợ c gia ở ?” Ít lâu sau trợ ng Đợ i hợ c Y khoa không mợ i cha đợ y nợ a. Biợ t tài năng và kiợ n thợ c âm nhợ c cợ a ngàì, nhiợ u nhợ c sĩ ở Hà Nợ i tìm cha Vinh tham khợ o ý kiợ n và nhợ xem lợ i nhợ ng bợ n nhợ c, bài ca hợ mợ i viợ t. Cha Vinh, mợ t trong nhợ ng nhợ c sĩ tiên phong cợ a Thánh nhợ c Viợ t Nam , và là mợ t nhợ c sĩ toàn tài. Ngàì chợ i vĩ cợ m và đợ ng cợ m thợ t tuyợ t, chính ngàì là ngợ i Viợ t Nam đợ u tiên chợ i vĩ cợ m ở Hà Nợ i. Ngàì có năng khiợ u đợ c biợ t vợ âm nhợ c, lợ i đợ c hợ c tỉ p chu đáo nên đã sáng tác và đợ i nhiợ u nhợ c phợ m thánh ca tuyợ t vợ i. Cha Vinh trình bày bợ n hợ p tỉ u “Đợ i Vợ c Sâu”

nhân cuộc đón tiếp phái đoàn Việt Nam do ông Hồ Chí Minh dẫn đầu sang d' Hô i Ngh Fontainebleau năm 1946. Ngài cũng tác với Hùng Lân sáng tác "Tôn Giáo Nh'c K'ch Đa-Vít." Sáng tác nhiều nhạc phẩm lớn: "M' Đ'ng Phúc Th' t," "Tôn Vinh Thiên Chúa Ba Ngôi," "Ôi GiaVi," "L' y M'ng Thánh T' Đ' o." Ngài phổ nhạc cho các Ca V'nh 8 , Ca v'nh 16, Ca v'nh 23, Ca v'nh 41, Ca v'nh 115 và nhiều bài hát khác như Đ'c M' Vô Nhi' m, Thánh Tâm Giêsu. Ngài còn viết nhạc bài ca sinh hoạt: Sao Mai, Đ' i Ng' i, phổ nhạc bài "B' c T' i Đ' o Ngang" của Bà Huy' n Thanh Quan. H'ng tu' n ngài dẫn d' y nh' c, x' ng âm và t' p hát bên ch' ng vĩ n Gioan. Cha Vinh có giọng nam cao, âm h' ng thanh thoát, lời cu' n. Ngài t' ch' c và ch' huy dàn đ' ng ca trong nhiều cuộc l' và r' c ki' u l' n nh' cu' c Cung Nghinh Thánh Th' t' Hàm Long v' Nhà Th' L' n Hà N' i.

Năm 1957, Nhà n' c mu' n t' cho dân chúng trong n' c và th' gi' i th' y là V' t Nam đ' o Công giáo v' n đ' c t' do hành đ' o và t' ch' c đ' c nh' ng l' nghi long tr' ng, t' ng b' ng. D' p L' Noel, chính quy' n t' đ' ng cho ng' i đ' n ch'ng dây, k' t đèn quanh Nhà Th' L' n, sau l' h' vào đời nhà x' Hà N' i ph' i thanh toán m' t s' ti' n chi phí l' n v' v' t li' u và ti' n công. Năm 1958 cũng th' , g' n đ' n l' Noel, không h' h' i han, xin phép, m' t s' ng' i c' a Nhà n' c ngang nhiên đ' a xe ô tô chuy' n v' t li' u, t' đ' ng b' c thang, ch'ng dây treo bóng đ' n màu trang trí m' t ti' n và trên hai tháp Nhà Th' L' n. Cha x' th' i đó là cha Tr' nh Văn Căn b' o v' ch' quy' n Giáo H' i trong khuôn viên c' s' tôn giáo, không đ' ng ý, nh' ng h' c' làm. Đ' ph' n đ' i, cha Căn li' n cho kéo chuông nhà th' c' p báo, giáo dân kéo đ' n qu' ng tr' ng nhà th' r' t đông ng h' cha x' , hai bên to ti' ng. Cha Căn g' i Cha Vinh ra can thi' p, sau m' t h' i tranh lu' n không k' t qu' , cha Vinh kéo nh' ng ng' i c' a Nhà n' c đang leo thang ch'ng đèn xu' ng, r' i chính ngài leo lên thang, hai tay đ' a cao tr' c m' t, hai bàn tay n' m l' i, hai c' m tay đ' t lên nhau, làm d' u hi' u công tay s' 8, và nói l' n: "T' do th' này à!" V' gi' ng co l' n x' n kéo dài su' t bu' i sáng, công cu' c trang trí không thành. Cha Căn, cha Vinh cùng m' t s' giáo dân b' c quan an ninh th' m v' n, đem ra xét x' . Tòa án Hà N' i tuyên án: Cha Tr' nh Văn Căn, Chính x' Nhà Th' L' n, ng' i ch' u trách nhi' m t' ch' c l' Noel năm 1958 ch' u án 12 tháng tù treo. Cha Chính Nguy' n Văn Vinh ch' u án 18 tháng tù giam, v' i t' i danh: "Vô c' t' p h' p qu' n ch'ng trái phép, phá r' i tr' an, c' tình vụ kh' ng, xuyên t' c ch' đ' , gây chia r' trong nhân dân" (!). Sau phiên tòa, cha Vinh b' đ' a đi giam ở H' a Lò, sau b' chuy' n đi nhiều tr' i giam khác như Ch' Ng' c, Yên Bái, cu' i cùng là tr' i "C' ng Tr' i", n' i dành riêng cho các tù nhân t' i.

Khi cha Vinh m' i đ' n tr' i Yên Bái, ngài còn đ' c c' chung v' i các tù nhân khác, nhiều giáo dân, ch' ng sinh, tu sĩ đ' n xin cha gi' i t' i, vì th' ngài b' k' lu' t, ph' i bi' t giam, b' cùm chân trong xà lim t' i. M' y tháng sau đ' c ra, ngài l' i ban phép gi' i t' i. Cán b' h' i: "T' i sao b' cùm, b' k' lu' t, đ' c ra, anh tiếp t' c ph' m quy?" Ngài đáp: "C' m là vi' c c' a các ông, gi' i t' i là vi' c c' a tôi, còn s' ng ngày nào, tôi ph' i làm b' n ph' n mình!" T' i d' i rét là đ' ng nhiên, lúc nào cũng d' i, h' ng ngày m' i b' a m' t bát s' n đ' n c' m, ăn v' i lá b' p c' i già n' u mu' i, khi chia c' m ph' i cân đ'ng t' ng chút m' t... M' t l' n cha Vinh nh' n đ' c gói b' u ki' n do cha C' ng, qu' n lý Nhà Chung Hà N' i, g' i lên, trong đó có ít th' c ăn, l' ng khô và vài đ' dùng cá nhân, ngài đem chia s' cho anh em trong nhóm, c' Công giáo l' n l' ng dân, ăn chung, dùng chung. Anh em từ hình s' thân th' ng g' i ngài là "B' ." Ngay trong nhà tù, cha Vinh v' n can đ' m b' o v' ng' i b' áp b' c, có l' n m' t t' tr' ng đánh đ' p tù nhân, ngài lên ti' ng bệnh v' c, li' n b' ng' i t' tr' ng này xông đ' n giang tay đánh, ngài đ' a tay g' t, anh ta ngã kh' y. T' đó trong tr' i có ti' ng đ' n cha Vinh gi' i v' , m' i ng' i ph' i n' vì. M' t cán b' cao c' p ở Hà N' i lên C' ng Tr' i g' p cha Vinh, nói: "Đ' ng và Chính ph' mu' n anh đ' c tha v' , nh' ng v' i đ' u ki' n ph' i c' ng tác v' i

linh mác Nguyên Thê Vinh (Chá tách áy Ban Liên Lác Công Giáo). Náu anh đáng ý, anh có thá vá Hà Nái ngay bây giờ vái tôi". Ngài kháng kháai đáp: "Ông Vinh có đáng lái cáa ông Vinh. Tôi có đáng lái cáa tôi". Vì không khuát phác đác ngài, nên bán án tá 18 tháng tù giam, không qua mát thá tác pháp lý án lánh nào, đã bián thành 12 năm tù kiên giam, xà lim, biát giam và án tá. Năm 1971, khi ngài tá trán không ai đác biát, mát năm sau, chính quyán mái báo cho Đác Cha Khuê và cha Cáng quán lý Nhà Chung: "Ông Vinh đã chát. Không đác làm lá áo đá cho ông Vinh!" Suát đái mình, trong mái tình huáng cha Chính Vinh làm tròn trách vá cáa mình. Ngài đã mánh má rao giáng Tin Máng và làm cháng cho đác tin, khi thuán tián cũng nhá khó khăn. Vát mái thá thách gian khó, không cháu khuát phác trác cáng quyán, luôn trung kiên vái Thiên Chúa và Giáo Hái. Cha Chính Gioan Lasan Nguyên Văn Vinh là mát cháng nhán cáa thái đái, mát linh mác Công Giáo Viát Nam can tráng, háu thá kính tôn và ghi ân ngài. TGP Hà Nái BBT (Theo HĐGMVN)

Nguồn: <http://lebaotinhbmt.com/index.php?nv=News&at=article&sid=1330>